

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 06 - 3 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông S Khem.
- Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Gia An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2025/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn L, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1983; nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Khóm N, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện tại: Khóm N, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm công; con ông Trần Văn L1 và bà Trần Thị N; Anh, chị, em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất là bị cáo; có vợ là Lý Thị B, sinh năm 1986 (đã chết); bị cáo chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Trần Văn L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/01/2025 cho đến nay (có mặt).

2. Lý Văn S, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982; Tên gọi khác: S1; nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện tại: khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lý Bền H và bà Trịnh Thị K; Anh, chị, em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1990; có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1985, cư trú: khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Lý Văn S đang bị

áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/01/2025 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn S: Ông Nguyễn Văn B - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lâm Thành Q, sinh ngày 15/02/1976. Nơi thường trú: ấp L, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện tại: khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Lê Hoàng P, sinh ngày 07/10/1988. Nơi cư trú: Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Thanh E, sinh ngày 20/5/1990. Nơi thường trú: khóm B, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nơi ở hiện tại: khóm M, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Ông Trần Thanh V, sinh ngày 01/01/1983. Nơi cư trú: khóm H, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Triệu Khánh L - Cán bộ hưu trí (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 24/4/2024, tại nhà xe Q thuộc khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, lực lượng Công an thị xã V tiến hành kiểm tra, lập biên bản vụ việc đối với 05 đối tượng gồm Trần Văn L, Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V về hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền. Tại hiện trường thu giữ tang vật gồm 03 hột bầu cua, 01 thau nhựa màu đỏ có quần băng keo màu đen, 01 cái đĩa bằng kim loại, 01 bìa cứng phía trên có hình các con nai-gà-tôm còn 03 hình còn lại bị xé mất; và thu giữ tiền, đồ vật trên người các đối tượng bị bắt gồm Trần Văn L số tiền 147.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Splus màu hồng có sim số 0933661696; Nguyễn Thanh Em số tiền 51.000 đồng, Lâm Thành Q số tiền 211.000 đồng, Trần Thanh V số tiền 30.000 đồng, Lê Hoàng P số tiền 100.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định Trần Văn L, Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V tham gia chơi bầu cua ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 738.000 đồng.

Riêng đối với Trần Văn L, trong quá trình điều tra khi tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 6Splus màu hồng của Trần Văn L thì phát hiện Trần Văn L có dùng số điện thoại 0933661696 nhắn tin vào số điện thoại 0783990261 của người có tên được lưu trong danh bạ là S1 tên đầy đủ là Lý Văn S, cư trú tại khóm C, Phường H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để mua số đề vào các ngày 23/4/2024 và ngày 24/4/2024. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 23/4/2024, Trần Văn L đến nhà xe của ông Lâm Thành Q ở khóm C, Phường H, thị xã V để chơi thì gặp Lý Văn S nên Trần Văn L hỏi mua số đề của Lý Văn S gồm con số 34 bao lô với tổng số tiền là 900.000 đồng và mua con số 34 số đầu, số đuôi với tổng số tiền là 600.000 đồng, L

mua số đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu (tỉnh Bạc Liêu) mở thưởng chiều ngày 23/4/2024. Mặc dù L gặp mặt S trực tiếp đề mua số đề nhưng L vẫn dùng điện thoại Iphone 6Splus có sim số 0933661696 nhắn tin về việc mua các con số đề nói trên vào số điện thoại 0783990261 của Lý Văn S để làm cơ sở sau này tính toán tiền thắng thua việc mua bán số đề. Đến chiều ngày 23/4/2024, khi có kết quả xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu thì L đã trúng thưởng số bao lô con số 34 với hai lô tổng số tiền 9.000.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/4/2024, Trần Văn L đến nhà xe của ông Lâm Thành Q ở khóm C, Phường H, thị xã V để chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền cùng với Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V. Trong lúc chơi bầu cua ăn thua bằng tiền với những người nói trên, đến khoảng 14 giờ 54 phút cùng ngày L lấy điện thoại Iphone 6Splus có sim số 0933661696 nhắn tin vào số điện thoại 0783990261 của Lý Văn S để tiếp tục mua số đề của S gồm mua con số 34 bao lô với tổng số tiền 1.800.000 đồng; mua con số 34 số đầu, số đuôi với số tiền 1.000.000 đồng; mua con số 38 số đầu, số đuôi với số tiền 200.000 đồng, L mua số đề theo kết quả xổ số kiến thiết đài Sóc Trăng (tỉnh Sóc Trăng) mở thưởng chiều ngày 24/4/2024. Sau khi nhận được tin nhắn mua số đề với tổng số tiền 3.000.000 đồng của L thì S đồng ý bán các con số nói trên cho L. Đến chiều ngày 24/4/2024, khi có kết quả xổ số kiến thiết đài Sóc Trăng thì các con số đề mà L đã mua của S không có trúng thưởng.

Trong ngày 23/4/2024, Lý Văn S (chủ đề) bán số đề 1.500.000 đồng cộng số tiền của Trần Văn L là người mua số đề (chơi số đề) trúng số đề là 9.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền giữa Lý Văn S và Trần Văn L dùng để cá cược, thắng thua với nhau là 10.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S đã tự khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S tự giao nộp số tiền dùng để đánh bạc mỗi bị cáo là 4.500.000 đồng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu.

Từ những căn cứ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Trần Văn L và Lý Văn S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-VC ngày 06/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Trần Văn L và Lý Văn S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S; xử phạt các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S mỗi bị cáo mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: không.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Splus màu hồng đã qua sử dụng, số tiền VNĐ 4.647.000 đồng của bị cáo Trần Văn L dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 4.500.000 đồng của bị cáo Lý Văn S dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 211.000 đồng của Lâm Thành Q dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 51.000 đồng của Nguyễn Thanh E dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 100.000 đồng của Lê Hoàng P dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 30.000 đồng của Trần Thanh Vũ dùng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 03 hộp bầu cua, 01 thau nhựa màu đỏ có quần băng keo màu đen, 01 cái đĩa bằng kim loại, 01 bìa cứng phía trên có hình các con nai-gà-tôm, 01 sim số 0933661696 do liên quan đến vụ án và liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S.

Theo phiếu nhập kho số NK28 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lý Văn S thống nhất về tội danh đã truy tố và đưa ra xét xử, đồng thời người bào chữa cho rằng: Bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân đã gây ra, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, thu lợi bất chính không cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi hai con nhỏ đi học, hiện tại bị cáo đang là trụ cột gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo mức án hình phạt chính là phạt tiền ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo là thừa nhận đã vi phạm pháp luật hình sự và xin được nộp phạt bằng tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Lâm Thành Q, ông Nguyễn Thanh E, ông Lê Hoàng P và ông Trần Thanh V vắng mặt; việc vắng mặt không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các Điều 292 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra, hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản về việc kiểm tra điện thoại, bản ảnh kiểm tra điện thoại, Biên bản về việc cho Lý Văn S xác định dữ liệu điện thoại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản đối chất và tất cả các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo:

Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo L và S là các bị cáo biết rõ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm, các cơ quan chức năng đã đề ra nhiều biện pháp nhằm phát hiện, xử lý cũng như đấu tranh loại trừ các tệ nạn cờ bạc, lô đề ra khỏi đời sống xã hội để đem lại nếp sống văn minh cho người dân tại địa phương, mặc dù biết được điều đó nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật nghiêm cấm, các bị cáo đã chủ động trực tiếp tham gia đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi số lô, số đề thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.500.000 đồng, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi do các bị cáo gây ra. Cho nên cần xử lý các bị cáo L và S bằng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện, dù tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe các bị cáo từ bỏ con đường phạm tội, có ý thức tuân theo pháp luật, cũng như làm gương, răn đe đối với người khác, đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều tỏ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án - tiền sự, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, thu lợi bất chính không cao, các bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền dùng để đánh, hoàn cảnh gia đình các bị cáo đang khó khăn, bị cáo S học vấn thấp, phải nuôi hai con nhỏ đi học; bị cáo L phải chăm sóc cha, mẹ già đau yếu, hiện tại các bị cáo đang là trụ cột gia đình nên Hội đồng xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo.

[6] Như đã phân tích ở trên, có đủ cơ sở khẳng định:

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-VC, ngày 06/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải

tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng tù đến 03 năm tù, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S mỗi bị cáo mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung; Về vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Splus màu hồng đã qua sử dụng, số tiền VNĐ 4.647.000 đồng của bị cáo Trần Văn L dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 4.500.000 đồng của bị cáo Lý Văn S dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 211.000 đồng của Lâm Thành Q dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 51.000 đồng của Nguyễn Thanh E dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 100.000 đồng của Lê Hoàng P dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 30.000 đồng của Trần Thanh Vũ dùng vào việc đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 03 hột bầu cua, 01 thau nhựa màu đỏ có quần băng keo màu đen, 01 cái đĩa bằng kim loại, 01 bìa cứng phía trên có hình các con nai-gà-tôm, 01 sim số 0933661696 do liên quan đến vụ án và liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S.

Theo phiếu nhập kho số NK28 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ.

[7] Tại phiên toà các bị cáo xin được nộp phạt bằng tiền Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo S là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Đối với hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền của các đối tượng Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V. Trên cơ sở kết quả điều tra, xét thấy số tiền dùng đánh bạc của các đối tượng này chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và các đối tượng này cũng chưa có tiền án - tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu đã có hình thức xử phạt hành chính đối với Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V theo quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên không đặt ra xem xét.

[11] Việc bị cáo Trần Văn L dùng số tiền 147.000 đồng để tham gia chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng Lâm Thành Q, Nguyễn Thanh E, Lê Hoàng P và Trần Thanh V vào ngày 24/4/2024, trong thời gian chơi lắc bầu cua còn tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức mua số đề của bị cáo Lý Văn S với số tiền 3.000.000 đồng nhưng không có trúng số đề. Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Trần Văn L dùng để đánh bạc và thắng bạc vào ngày 24/4/2024 là 3.147.000 đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu đã có hình thức xử phạt hành chính đối với Trần Văn L theo quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[12] Đối với hành vi bị cáo Lý Văn S bán số đề cho bị cáo Trần Văn L vào ngày 24/4/2024, do số tiền bán số đề là 3.000.000 đồng, việc bán số đề không có

trúng thưởng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Vĩnh Châu đã có hình thức xử phạt hành chính đối với Lý Văn S theo quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[13] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lý Văn S thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S (S1) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn L

Tuyên phạt bị cáo Trần Văn L số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lý Văn S (Sua).

Tuyên phạt bị cáo Lý Văn S (S1) số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có, không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Splus màu hồng đã qua sử dụng, số tiền VNĐ 4.647.000 đồng của bị cáo Trần Văn L dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 4.500.000 đồng của bị cáo Lý Văn S dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 211.000 đồng của Lâm Thành Q dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 51.000 đồng của Nguyễn Thanh E dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 100.000 đồng của Lê Hoàng P dùng vào việc đánh bạc; số tiền VNĐ 30.000 đồng của Trần Thanh V dùng vào việc đánh bạc;

+ Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 03 hộp bầu cua, 01 thau nhựa màu đỏ có quần băng keo màu đen, 01 cái đĩa bằng kim loại, 01 bìa cứng phía trên có hình các con nai-gà-tôm, 01 sim số 0933661696 do liên quan đến vụ án và liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn L và Lý Văn S.

Theo phiếu nhập kho số NK28 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo: Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo: Lý Văn S thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày giao nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm quy định tại các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- CQCSĐT CA tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND Phường 1, thị xã mVĩnh Châu;
- UBND Phường 2, thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình